

Bản án số: **81/2022/HS-ST**

Ngày: 10-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Chính và ông Dương Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Việt Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 đường Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 15/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2022/QĐXXST-HS ngày 07/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Ngọc P**, sinh ngày: 26/01/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh dịch vụ internet; con ông: Hoàng Ngọc T, sinh năm: 1947 và bà: Hoàng Thị T1, sinh năm: 1955; Anh chị em ruột: Có sáu người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 12 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình sau đó làm nghề kinh doanh dịch vụ internet cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 14/10/2021, đến ngày 24/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang Bảo lãnh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Văn C**, sinh ngày: 18/01/1999; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H1, thị xã T1, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; con ông: Lê Văn H, sinh năm 1967 và bà: Trần Thị Thanh T2, sinh năm: 1977. Anh chị em ruột: Có ba người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ: Nguyễn Thị Ngọc T9, sinh năm 1996; có con: có 02 con.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 10 nghỉ học

sau đó làm nghề cắt tóc cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Họ và tên: **Hồ Văn T3**, sinh ngày: 20/01/1997; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 12, khu vực 5, phường S, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 07/12; nghề nghiệp: Làm bánh kẹo; con ông: Hồ Văn T4, sinh năm: 1948 và bà: Võ Thị T5, sinh năm: 1948. Anh chị em ruột: Có sáu người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; có vợ: Mai Thị T6, sinh năm 1998. Con: Có 02 con.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 7 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình sau đó làm nghề bánh kẹo cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

4. Họ và tên: **Lê Đình N**; sinh ngày: 27/03/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H1, thị xã T1, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Thợ điện nước; con ông: Lê Đình N1, sinh năm: 1972 và bà: Võ Thị Quỳnh D, sinh năm: 1976. Anh chị em ruột: Có hai người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 9, sau đó ở nhà phụ giúp gia đình sau đó làm nghề thợ điện nước cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không,

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

5. Họ và tên: **Châu L (tên gọi khác: R)**, sinh ngày: 18/5/1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 37/7 Thôn L, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 08/12; nghề nghiệp: Thợ chạm; con ông: Châu T7, sinh năm: 1974 và bà: Nguyễn Thị D1, sinh năm 1977. Anh chị em ruột: Có hai người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Có vợ: Phan Thị Kiều O, có con: 01 con sinh năm 2022.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 08 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình sau đó làm nghề thợ chạm cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

6. Họ và tên: **Đình N2**, sinh ngày 05/7/2004, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Thiên chúa, trình độ học vấn: Lớp 12/12, nghề nghiệp: Làm nhôm kính, con ông: Đình C1, sinh năm: 1968 và bà: Lê

Thị Quỳnh L1, sinh năm: 1977. Anh chị em ruột: Có bốn người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, hiện đang học trường THPT Đặng Huy Trứ thì phạm tội.

Ngày 20/02/2020, bị Công an thị xã T1, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

7. Họ và tên: **Lê Đình Q (tên gọi khác: Cu B)**, sinh ngày 08/3/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H1, thị xã T1, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Thợ may; con ông: Lê Chí Q1, sinh năm: 1967 và bà: Trần Thị G, sinh năm: 1969. Anh chị em ruột: Có bốn người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 12 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình sau đó làm nghề thợ may cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

8. Họ và tên: **Lê Đình Minh H1**, sinh ngày 05/10/2001, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H1, thị xã T1, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lê Đình L1, sinh năm 1972 và bà: H3 Thị H2, sinh năm 1974. Anh chị em ruột: Có ba người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 12 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, sau đó làm nghề lao động tự do cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

9. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Huy H3 (tên gọi khác: B1)**, sinh ngày 03/3/2004, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 85/4 Thôn B, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Ngọc Q2, sinh năm 1973 và bà: Lê Thị Thu N3, sinh năm 1976. Anh chị em ruột: Có ba người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 10 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, sau đó làm nghề lao động tự do cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T3: Bà Trần Thị Diệu L2, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh N2: Bà Đỗ Thị Thanh H4, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3: Bà Cao Thị T8, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh N2: Ông Đinh C1 và bà Lê Thị Quỳnh L1; địa chỉ: Tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông C, ba Loan vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3: Ông Nguyễn Ngọc Q2 và bà Lê Thị Thu N3; địa chỉ: 85/4 Thôn B, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Q2 có mặt, bà Nhân vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Bùi Thị H5, sinh năm 1985; địa chỉ: 54 đường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Chị Bùi Thị T9; sinh năm 1996; địa chỉ: Lô H20 đường N, phường P, thành phố H. Có mặt.

3. Anh Trần Trọng N4; sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 7, khu vực 3, phường S, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Nhật Quyền A; sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 2, khu vực 1, phường S, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Văn Đức M; sinh năm 2000; địa chỉ: Kiệt 17B Đường Đ, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Mai Văn Đ; sinh năm 2005 địa chỉ: Tổ 10, khu vực 4, phường S, thành phố H. Vắng mặt.

4. Anh Trần Ngọc H6; sinh năm 2001; địa chỉ: 01 Thôn B, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 06 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện một đường dây tổ chức đánh bạc và đánh bạc trực tiếp trên mạng Internet bằng hình thức game online ở loại hình chơi game Nổ Hũ, game Gamvip. Quá trình điều tra, xác định Hoàng Ngọc P là người trực tiếp điều hành đường dây tổ chức đánh bạc này và nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính.

1. Về hành vi Tổ chức đánh bạc:

Vào thời gian khoảng đầu tháng 6 năm 2021, thông qua tìm kiếm trên trang mạng xã hội, Hoàng Ngọc P đã liên hệ với các đại lý cấp 1 cổng game Nổ Hũ có tên là “MANHVTCT” và game Gamvip có tên là “PHATTAI333” để đăng ký làm đại lý cấp 2 với mục đích là tổ chức đánh bạc. Các đại lý cấp 1 của P là các đối tượng ngoại tỉnh, việc liên lạc với nhau thông qua ứng dụng trên mạng (Telegram). Việc chuyển tiền mặt mua, bán điểm game thông qua hình thức chuyển qua tài khoản Ngân hàng MBBank số 774018459888 mang tên BUI THI THUONG và tài khoản ngân hàng MBBank số 5030106686666 mang tên HOANG NGOC PHU. Đối với việc chuyển tiền mua, bán điểm game giữa P và người chơi thông qua nhận tiền mặt trực tiếp.

Sau khi được hướng dẫn quy trình tạo tài khoản, P đã tạo cho mình tài khoản game như sau:

- Game Nổ Hũ có tên đăng nhập: “Thantai59”, mật khẩu “Thantai1”, tên hiển thị Ngon8383.

- Game Gamvip có tên đăng nhập: “Thantai336”, mật khẩu “Thantai1”, tên hiển thị “Quy8383”.

Sau khi nhận làm đại lý game cấp 2, P đã thuê mặt bằng tại số 24 đường Đ, phường V, thành phố H rồi lắp đặt các thiết bị phục vụ cho việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc như máy tính bàn để kinh doanh dịch vụ internet và cũng để phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc (mua bán điểm game thành tiền VNĐ). Tiếp đó, P tải ứng dụng chơi game này về máy tính để bàn và điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 của mình để thực hiện việc tổ chức đánh bạc.

Việc quy ước mua, bán điểm game thành tiền Việt Nam đồng giữa Hoàng Ngọc P với đại lý cấp 1 và những người chơi (đối tượng đánh bạc), được quy đổi như sau:

- Đại lý cấp 1 thỏa thuận mua, bán với P: 01 điểm game = 0,83 đồng.

- P thỏa thuận mua, bán với người chơi: Mua 01 điểm game = 0,8 đồng, bán 01 điểm game = 0,85 đồng.

* Qua trích xuất lịch sử giao dịch việc mua, bán điểm ảo của trang game Nổ Hũ ở cổng game “MANHVTCT”, tên hiển thị “Ngon8383” và game Gamvip ở cổng game “PHATTAI 3333”, tên hiển thị “Quy8383” trong khoảng thời gian từ ngày 04/8/2021 đến ngày 18/9/2021, mật khẩu “Thantai”, của Hoàng Ngọc P xác định như sau:

- Game Nổ Hũ trên cổng game “MANHVTCT”.

Từ ngày 04/8/2021 đến ngày 18/9/2021, tài khoản đại lý trên của P đã thực hiện tổng số 1965 lượt giao dịch mua, bán điểm với tổng số 6.769.357.286 điểm. Trong đó:

+ Số điểm mua từ đại lý cấp 1 là: 215.336.000 điểm quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là: 178.728.880 đồng ($215.336.000 \text{ điểm} \times 0,83 \text{ đồng}$).

+ Số điểm bán cho đại lý cấp 1 là: 1.160.000.000 điểm quy đổi ra tiền ngân hàng Việt Nam là: 962.800.000 đồng ($1.160.000.000 \text{ điểm} \times 0,83 \text{ đồng}$).

+ Số điểm mua từ người chơi là: 3.208.686.890 điểm quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là: 2.566.949.512 đồng ($3.208.686.890 \text{ điểm} \times 0,8 \text{ đồng}$).

+ Số điểm bán cho người chơi là: 2.185.334.396 điểm quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là: 1.857.534.237 đồng ($2.185.334.396 \text{ điểm} \times 0,85 \text{ đồng}$).

Tuy nhiên, căn cứ dữ liệu trích xuất chi tiết đã thu thập được và lời khai của P, xác định: Trên cổng game Nổ Hũ này, P đã tạo ra thêm 14 tài khoản là: longga38 – MK: longga1; minhtai44 – MK: minhtai1; nhathi72 – MK: nhathi1; bokin99 – MK: bokin1; bephon90 – MK: bephon1; mokha81 – MK: mokha1; xengo66 – MK: xengo1; tychi123 – MK: thuong1; koben99 – MK: koben1; baobe98 – MK: baobe1; xevang39 – MK: xevang1; thuonga66 – MK: thuonga1; loiga79 – MK: loiga1; hudinh99 – MK: hudinh1. Mục đích tạo ra 14 tài khoản game này là để bán cho đại lý cấp 1 nhằm hưởng chênh lệch (Việc tạo 14 tài khoản game này thì đại lý cấp 1 không cho phép nên P đã chuyển điểm game từ đại lý cấp 2 của mình vào 14 tài khoản trên nhằm thể hiện việc mua bán điểm game bình thường như các tài khoản game của con bạc để tạo sự tin tưởng cho đại lý cấp 1) và cách thức P thực hiện như sau: Do P có nguồn mua card điện thoại giá rẻ là cứ 80.000 đồng tiền mặt (VNĐ) thì sẽ mua được card điện thoại mệnh giá 100.000 đồng, rồi nạp vào các tài khoản game đã tạo ra với tỷ lệ quy đổi là 100.000 đồng tương đương 100.000 điểm game. Sau đó, P sử dụng điểm game trên để chuyển điểm game tài khoản cấp 2 của P là “Quy8383” để bán cho đại lý cấp 1 để hưởng chênh lệch, cụ thể: khi nạp card thì 01 điểm game có giá 0,80 đồng nhưng khi bán cho đại lý cấp 1 thì 01 điểm game có giá 0,83 đồng nên P lời 0.03 đồng trên 01 điểm game này. Tổng số điểm game mà P đã chuyển vào 14 tài khoản “Quy8383” là 168 giao dịch với 2.270.152.300 điểm. Tổng số điểm game mà P đã nhận từ 14 tài khoản “Quy8383” là 151 giao dịch với 1.395.986.000 điểm.

Việc bỏ tiền ra mua card rồi quy đổi thành điểm game và sau đó chuyển điểm game qua về trong tài khoản này là để hưởng chênh lệch từ đại lý cấp 1 chứ không phải với mục đích để tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Do vậy, thực tế số tiền tổ chức đánh bạc của Hoàng Ngọc P trên cổng game Nổ Hũ được xác định:

Thực tế có tổng số = 1.646 lượt giao dịch (165 - 168 - 151), với 3.103.218.986 điểm ($6.769.357.286 - 2.270.152.300 - 1.395.986.000$).

Như vậy: Số tiền P chuyển vào 14 tài khoản game trên là: ($2.270.152.300 \text{ điểm} - 1.395.986.000 \text{ điểm}$) $\times 0.80 = 699.166.300 \text{ đồng}$.

Số tiền P nhận từ 14 tài khoản game trên là: ($2.270.152.300 \text{ điểm} - 1.395.986.000 \text{ điểm}$) $\times (0.83 - 0.80) = 26.224.989 \text{ đồng}$.

+ Số điểm mua từ người chơi là: $3.208.686.890 - 2.270.152.300 = 938.534.590$ điểm, điểm quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là: 750.827.672 đồng ($938.534.590$ điểm $\times 0,8$ đồng).

+ Số điểm bán cho người chơi là $2.185.334.396 - 1.395.986.000 = 789.348.396$ điểm, quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là: 670.946.136 đồng ($789.348.396$ điểm $\times 0,85$ đồng).

- Game Gamvip trên cổng game “PHATTAI 333”:

Từ ngày 06/9/2021 đến ngày 18/9/2021 tài khoản đại lý trên của P đã thực hiện tổng số 267 lượt giao dịch mua, bán điểm với tổng số 422.737.671 điểm. Trong đó:

+ Số điểm mua từ đại lý cấp 1 là: Không.

+ Số điểm bán cho đại lý cấp 1 là 160.000.000 điểm quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là: 132.800.000 đồng ($160.000.000$ điểm $\times 0,83$ đồng).

+ Số điểm mua từ người chơi là 209.928.510 điểm quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là 167.942.808 đồng ($209.928.510$ điểm $\times 0,8$ đồng).

+ Số điểm bán cho người chơi 52.809.161 điểm quy đổi ra tiền Ngân hàng Việt Nam là 44.887.786 đồng ($52.809.161$ điểm $\times 0,85$ đồng).

Như vậy, trong khoảng thời gian này trên 02 cổng game Nổ Hũ và Gamvip có tổng số tiền giao dịch bán là: ($178.728.880$ đồng + $962.800.000$ đồng) + ($44.887.786$ đồng + $132.800.000$ đồng) = **1.811.433.922 đồng**. Tổng số tiền giao dịch mua là: $167.942.808 + 178.728.880 + 750.827.672 =$ **1.097.494.360 đồng**.

- Vậy, tổng số tiền giao dịch (mua + bán) và phải chịu trách nhiệm hình sự của Hoàng Ngọc P trên hai cổng game này là $1.811.433.922$ đồng + $1.097.494.360$ đồng = **2.908.933.283 đồng**.

Thông qua việc mua, bán điểm game, P thu lợi bất chính với tổng số tiền là: $1.811.433.922$ đồng - $1.097.494.360$ đồng - $699.166.300$ đồng + $26.224.989$ đồng = **40.998.251 đồng**.

2. Về hành vi Đánh bạc:

Game đổi thưởng Nổ Hũ và Gamvip là loại hình thức đánh bạc chơi được trên máy tính có kết nối internet hoặc điện thoại di động có kết nối mạng. Để tham gia chơi, người chơi phải tải ứng dụng chơi game về thiết bị, sau đó tạo tài khoản trong game và đăng ký tài khoản ngân hàng cho tài khoản game để phục vụ việc thanh toán thắng thua. Người chơi, sau khi tạo tài khoản phải tiến hành dùng tiền Ngân hàng Việt Nam mua điểm ảo từ đại lý nạp vào game để chơi; nếu chơi thua hết điểm ảo thì tiếp tục mua điểm từ đại lý nạp vào tài khoản; nếu người chơi thắng thì bán điểm ảo này cho đại lý để lấy tiền Ngân hàng Việt Nam.

Cách thức đánh bạc và tỷ lệ thắng thua trên các trang game đổi thưởng Nổ Hũ và Gamvip ở một số trò chơi phổ biến, như sau:

- “TÀI XIU”: Gồm có 3 con xúc sắc, mỗi 1 con có sáu mặt được đánh dấu chấm từ 1 đến 6. Khi xúc thì mặt 3 con xúc sắc ngửa lên trên, người chơi cộng dấu chấm ở 3 mặt ngửa, nếu ra tổng số dấu chấm từ 3 đến 10 gọi là Xiu và từ 11 đến 18 gọi là Tài. Người chơi chia làm 2 bên: bên Tài và bên Xiu. Nếu người chơi đặt cược điểm ở bên Tài, khi xúc ra bên Tài thì thắng bằng với số điểm đặt cược (bị trừ 2% số điểm thắng cược là phí do nhà phát hành game) và được thu điểm (gốc) đặt về, nếu xúc ra bên Sỉu thì thua.

- “QUAY HŨ”: Game được thiết kế theo nhiều chủ đề về giao diện như: Hoa quả, kim cương... Mỗi trò chơi có số cột và hàng khác nhau như 3 hàng 5 cột, hoặc 1 hàng 3 cột. Người chơi khi tham gia chơi sẽ chọn đặt cược cho bao nhiêu hàng trong game, và thường có từ 1, 15, 25 hàng thắng được quy định. Khi quay hũ thì các cột hình di chuyển ngẫu nhiên, nếu có 3 hình liên tiếp giống nhau nằm trên một hàng cược thì bạn sẽ thắng. Ngoài ra, nếu có một biểu tượng đặc biệt xuất hiện thì trúng giải jackpot. Đối với game này, không giới hạn người chơi trong một ván chơi.

Quá trình điều tra, đã xác định các bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc trên trang game Nổ Hũ và Gamvip, như sau:

1. Bị cáo Lê Văn C:

Từ tháng 8/2020, C lập tài khoản Nổ Hũ là: “winvip2525”; “tienbipbodon” và “nhaticube” để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của C đăng ký nhận mã bảo mật OTP). C tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xiu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính.

Căn cứ lịch sử giao dịch mua bán điểm ảo trên tài khoản của C “winvip2525”, “tienbipbodon” và “nhaticube” với tài khoản đại lý “Quy8383” trên cổng game Nổ Hũ của Hoàng Ngọc P đã thu thập được từ ngày 09/8/2021 đến 17/9/2021, C đã thực hiện nhiều giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, thì có 58 giao dịch với tổng số 257.886.000 điểm, quy đổi thành tiền Việt Nam tổng số tiền là 213.421.850 đồng (mua 142.261.000 điểm x 0.85 = 120.921.850 đồng; bán 115.625.000 điểm x 0.80 = 92.500.000 đồng). Trong đó có 13 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 09/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 12.226.400 đồng; bán điểm ảo với số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 14.226.400 đồng.

- Ngày 10/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 11.163.900 đồng, bán điểm ảo với số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền dùng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 23.163.900 đồng.

- Ngày 13/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 16.440.700 đồng; bán điểm ảo với số tiền 10.500.000 đồng. Số tiền dùng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 26.940.000 đồng.

- Ngày 14/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 1.522.350 đồng; bán điểm ảo với số tiền 6.400.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 7.922.350 đồng.

- Ngày 19/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 8.119.200 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 8.119.200 đồng

- Ngày 20/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 15.223.500 đồng; bán điểm ảo với số tiền 8.000.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 23.223.500 đồng.

- Ngày 21/8/2021, bán điểm ảo với số tiền 7.000.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 7.000.000 đồng.

- Ngày 22/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 6.596.850 đồng; bán điểm ảo với số tiền 12.600.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 19.196.850 đồng.

- Ngày 24/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 12.178.800 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 16.178.800 đồng.

- Ngày 27/8/2021, bán điểm ảo với số tiền 8.000.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 8.000.000 đồng

- Ngày 28/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 8.119.200 đồng; bán điểm ảo với số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 20.119.200 đồng.

- Ngày 29/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 19.283.100 đồng; bán điểm ảo với số tiền 6.000.000 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 25.283.100 đồng.

- Ngày 17/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 10.047.850 đồng. Số tiền C sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 10.047.850 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Lê Văn C dùng để đánh bạc với nhà cái là 209.421.850 đồng. Do C đánh bạc thua nên không thu lợi bất chính.

2. Bị cáo Hồ Văn T3:

- Từ tháng 8/2020, T3 lập tài khoản Nổ Hũ là: “nhatH63535” để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của T3 đăng ký nhận mã bảo mật OTP). T3 tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xỉu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính.

Căn cứ lịch sử giao dịch mua, bán điểm ảo trên tài khoản của T3 “nhatH63535” với tài khoản đại lý “Quy8383” trên cổng game Nổ Hũ của Hoàng Ngọc P đã thu thập được 04/8/2021 đến 17/9/2021, T3 đã thực hiện nhiều giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, có 176 giao dịch với tổng số 271.764.500 điểm, quy đổi thành tiền Việt

Nam tổng số tiền là 213.421.850 đồng (mua 118.764.500 điểm $\times$ 0.85 = 100.949.825 đồng; bán 153.000.000 điểm $\times$ 0.80 = 122.400.000 đồng). Trong đó có 18 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 04/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 1.014.900 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.400.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.414.900 đồng.

- Ngày 06/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.749.750 đồng; bán điểm ảo với số tiền 6.400.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 9.149.750 đồng.

- Ngày 07/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 5.673.750 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.800.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 10.473.750 đồng.

- Ngày 08/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 5.133.575 đồng; bán điểm ảo với số tiền 10.800.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 15.933.575 đồng.

- Ngày 09/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 5.135.275 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 9.135.275 đồng.

- Ngày 10/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 6.445.125 đồng; bán điểm ảo với số tiền 6.000.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 12.445.125 đồng.

- Ngày 17/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.149.250 đồng; bán điểm ảo với số tiền 8.800.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 11.949.250 đồng.

- Ngày 19/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.352.825 đồng; bán điểm ảo với số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 13.352.825 đồng.

- Ngày 20/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 5.046.875 đồng; bán điểm ảo với số tiền 5.600.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 10.646.875 đồng.

- Ngày 21/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 6.514.400 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.800.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 11.314.400 đồng.

- Ngày 22/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 4.059.600 đồng; bán điểm ảo với số tiền 5.200.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 9.259.600 đồng.

- Ngày 23/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 8.013.800 đồng; bán điểm ảo với số tiền 8.800.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 16.813.800 đồng.

- Ngày 24/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 4.562.800 đồng; bán điểm ảo với số tiền 2.400.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.962.800 đồng.

- Ngày 25/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 6.084.300 đồng; bán điểm ảo với số tiền 12.400.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 18.484.300 đồng.

- Ngày 26/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.533.000 đồng; bán điểm ảo với số tiền 7.600.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 10.133.000 đồng.

- Ngày 28/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.338.800 đồng; bán điểm ảo với số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.138.800 đồng.

- Ngày 01/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.140.750 đồng; bán điểm ảo với số tiền 5.600.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 8.740.750 đồng.

- Ngày 12/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 5.772.350 đồng; bán điểm ảo với số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền T3 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 8.572.350 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Hồ Văn T3 dùng để đánh bạc với nhà cái là 194.921.125 đồng. Thông qua đánh bạc, T3 thu lợi bất chính với số tiền là: 122.400.000 đồng - 100.949.825 đồng = 21.450.175 đồng. Tuy nhiên, số tiền thu lợi từ quá trình đánh bạc này T3 tiếp tục sử dụng để đánh bạc và thua hết.

3. Bị cáo Lê Đình N:

Từ tháng 8/2020, N lập tài khoản Nổ Hũ là: “nhacube” để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của N đăng ký nhận mã bảo mật OTP). N tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xỉu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính.

Căn cứ lịch sử giao dịch mua, bán điểm ảo trên tài khoản của N “nhacube” với tài khoản đại lý “Quy8383” trên cổng game Nổ Hũ của Hoàng Ngọc P đã thu thập được từ ngày 11/8/2021 đến 17/9/2021, N đã thực hiện N2 giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, thì có 34 giao dịch với tổng số 148.272.000 điểm, quy đổi thành tiền Việt Nam tổng số tiền là 122.217.450 đồng (mua 71.997.000 điểm $\times$ 0.85 = 61.197.450 đồng; bán 76.275.000 điểm $\times$ 0.80 = 61.020.000 đồng). Trong đó có 04 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 11/8/202, mua điểm ảo với số tiền 2.334.100 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.500.000 đồng. Số tiền N sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.834.100 đồng.

- Ngày 12/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 7.205.450 đồng; bán điểm ảo với số tiền 8.400.000 đồng. Số tiền N sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 15.605.450 đồng.

- Ngày 15/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 36.536.400 đồng; bán điểm ảo với số tiền 36.600.000 đồng. Số tiền N sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 73.136.400 đồng.

- Ngày 16/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 12.787.400 đồng; bán điểm ảo với số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền N sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 22.787.400 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà Lê Đình N dùng để đánh bạc với nhà cái là 118.363.350 đồng. Do N đánh bạc thua nên không thu lợi bất chính.

4. Bị cáo Châu L:

Từ tháng 8/2020, L lập tài khoản Nổ Hũ là: “dieuH6en79”, “1805999” và “quanglonga” để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của L đăng ký nhận mã bảo mật OTP). L tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xỉu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính.

Căn cứ lịch sử giao dịch mua, bán điểm ảo trên tài khoản của L “dieuH6en79”, “1805999” và “quanglonga” với tài khoản đại lý “Quy8383” trên cổng game Nổ Hũ của Hoàng Ngọc P đã thu thập được từ ngày 05/8/2021 đến 14/9/2021, L đã thực hiện N2 giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, thì có 25 giao dịch với tổng số 106.871.000 điểm, quy đổi thành tiền Việt Nam tổng số tiền là 86.815.350 đồng (mua 26.371.000 điểm x 0.85 = 22.415.350 đồng; bán 80.500.000 điểm x 0.80 = 64.400.000 đồng). Trong đó có 05 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 31/8/2021, bán điểm ảo với số tiền 18.400.000 đồng. Số tiền L sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 18.400.000 đồng.

- Ngày 08/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 1.014.900 đồng; bán điểm ảo với số tiền 20.000.000 đồng. Số tiền L sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 21.014.900 đồng.

- Ngày 09/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 7.154.450 đồng. Số tiền L sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 7.154.450 đồng.

Ngày 10/9/2021, bán điểm ảo với số tiền 18.000.000 đồng. Số tiền L sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 18.000.000 đồng.

Ngày 11/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 8.119.200 đồng. Số tiền L sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 8.119.200 đồng. - Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Châu L dùng để đánh bạc với nhà cái là 72.688.550 đồng. Thông qua đánh bạc, L thu lợi bất chính với số tiền là: 64.400.000 đồng - 22.415.350 đồng = 41.984.650 đồng. Tuy nhiên, số tiền thu lợi từ quá trình đánh bạc này L tiếp tục sử dụng để đánh bạc và thua hết.

5. Bị cáo Đình N2:

Từ tháng 8/2020, N2 lập tài khoản Nổ Hũ là: “taydu12345”, để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của N2 đăng ký nhận mã bảo mật OTP). N2 tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xỉu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính.

- Căn cứ lịch sử giao dịch mua, bán điểm ảo trên tài khoản của N2 “taydu12345” với tài khoản đại lý “Quy8383” trên cổng game Nổ Hũ của Hoàng Ngọc P đã thu thập được từ ngày 05/8/2021 đến 18/9/2021, N2 đã thực hiện nhiều giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, thì có 617 giao dịch với tổng số 170.233.890 điểm, quy đổi thành tiền Việt Nam tổng số tiền là 139.316.037 đồng (mua 66.578.500 điểm x 0.85 = 56.591.725 đồng; bán 103.405.390 điểm x 0.80 = 82.724.312 đồng). Trong đó có 10 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 13/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.609.500 đồng; bán điểm ảo với số tiền 3.700.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.309.500 đồng.

- Ngày 23/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.195.550 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.700.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.895.550 đồng.

- Ngày 27/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 1.997.500 đồng; bán điểm ảo với số tiền 3.400.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.397.500 đồng.

1 - Ngày 01/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 1.997.500 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.140.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.137.500 đồng.

- Ngày 02/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.318.800 đồng; bán điểm ảo với số tiền 6.200.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 8.518.800 đồng.

- Ngày 04/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.196.400 đồng; bán điểm ảo với số tiền 3.900.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.096.400 đồng.

- Ngày 12/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.326.050 đồng; bán điểm ảo với số tiền 3.140.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 6.466.050 đồng.

- Ngày 15/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.043.850 đồng; bán điểm ảo với số tiền 2.400.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.443.850 đồng.

- Ngày 17/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.303.500 đồng; bán điểm ảo với số tiền 3.240.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.543.500 đồng.

- Ngày 18/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.092.300 đồng; bán điểm ảo với số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền N2 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.892.300 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Đinh N2 dùng để đánh bạc với nhà cái là 62.700.950 đồng. Thông qua đánh bạc, N2 thu lợi bất chính với số tiền là: 82.724.312 đồng - 56.591.725 đồng = 26.132.587 đồng. Tuy nhiên, số tiền thu lợi từ quá trình đánh bạc này N2 tiếp tục sử dụng để đánh bạc và thua hết.

6. Bị cáo Lê Đình Q:

Từ tháng 9/2020, Q lập tài khoản Nổ Hũ là: “beokkkkk”, để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của Q đăng ký nhận mã bảo mật OTP). Q tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xỉu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính.

Căn cứ lịch sử giao dịch mua, bán điểm ảo trên tài khoản của Q “beokkkkk” với tài khoản đại lý “Quy8383” trên cổng game Nổ Hũ của Hoàng Ngọc P đã thu thập được từ ngày 03/9/2021 đến 15/9/2021, Q đã thực hiện nhiều giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, thì có 10 giao dịch với tổng số 49.258.000 điểm, quy đổi thành tiền Việt Nam tổng số tiền là 40.319.300 đồng (mua 18.258.000 điểm $\times$ 0.85 = 15.519.300 đồng; bán 31.000.000 điểm $\times$ 0.80 = 24.800.000 đồng). Trong đó có 03 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 03/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.044.700 đồng; bán điểm ảo với số tiền 8.800.000 đồng. Số tiền Q sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 11.844.700 đồng.

- Ngày 06/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 9.134.100 đồng; bán điểm ảo với số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền Q sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 21.134.100 đồng.

- Ngày 15/9/2021, mua điểm ảo với số tiền 1.522.350 đồng; bán điểm ảo với số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền Q sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.522.350 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Lê Đình Q dùng để đánh bạc với nhà cái là 38.501.150 đồng. Thông qua đánh bạc, Q thu lợi bất chính với số tiền là: 24.800.000 đồng - 15.519.300 đồng = 9.280.700 đồng. Tuy nhiên, số tiền thu lợi từ quá trình đánh bạc này Q tiếp tục sử dụng để đánh bạc và thua hết.

7. Bị cáo Lê Đình Minh H1:

Từ tháng 8/2020, H1 lập tài khoản Nổ Hũ là: “hoai6886”, để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của H1 đăng ký nhận mã bảo mật OTP). H1 tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xỉu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính.

Căn cứ lịch sử giao dịch mua, bán điểm ảo trên tài khoản của H1 “hoai6886” với tài khoản đại lý “Quy8383” trên cổng game Nổ Hũ của Hoàng Ngọc P đã thu thập được từ ngày 13/8/2021 đến 11/9/2021, H1 đã thực hiện nhiều giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, thì có 22 giao dịch với tổng số 51.537.000 điểm, quy đổi thành tiền Việt Nam tổng số tiền là 42.656.450 đồng (mua 28.537.000 điểm x 0.85 = 24.256.450 đồng; bán 23.000.000 điểm x 0.80 = 18.400.000 đồng). Trong đó có 04 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 13/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 2.740.400 đồng; bán điểm ảo với số tiền 3.200.000 đồng. Số tiền H1 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.940.400 đồng.

- Ngày 25/8/2021, bán điểm ảo với số tiền 5.600.000 đồng. Số tiền H1 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.600.000 đồng.

- Ngày 26/8/2021, mua điểm ảo với số tiền 3.552.150 đồng; bán điểm ảo với số tiền 7.200.000 đồng. Số tiền H1 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 10.752.150 đồng.

- Ngày 10/9/2021, bán điểm ảo với số tiền 5.074.500 đồng. Số tiền H1 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 5.074.500 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Lê Đình Minh H1 dùng để đánh bạc với nhà cái là 27.367.050 đồng. Do H1 đánh bạc thua nên không thu lợi bất chính.

8. Bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3:

Từ tháng 7/2020, H3 lập tài khoản game Gamvip là: “quanminh9999”, để đánh bạc trên mạng internet (sử dụng số điện thoại di động của H3 đăng ký nhận mã bảo mật OTP). H3 tham gia đánh bạc trong trò chơi đổi thưởng “Tài xỉu” nhằm mục đích thắng điểm ảo rồi bán điểm ảo ra tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thu lợi bất chính. Sau khi lập tài khoản game thì Nguyễn Ngọc Huy H3 tự mua card để nạp trực tiếp vào tài khoản game rồi chuyển thành điểm ảo để đánh bạc sau đó bán điểm ảo lấy tiền mặt.

Căn cứ lịch sử giao dịch mua, bán điểm ảo trên tài khoản của H3 “quanminh9999” với tài khoản đại lý “Ngon8383” trên cổng game Gamvip của

Hoàng Ngọc P đã thu thập được từ ngày 06/9/2021 đến 15/9/2021, H3 đã thực hiện nhiều giao dịch mua, bán điểm ảo quy đổi bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Hoàng Ngọc P, thì có 06 giao dịch với tổng số 25.616.250 điểm, quy đổi thành tiền Việt Nam tổng số tiền là 20.493.000 đồng (bán 25.616.250 điểm x 0.80 = 20.493.000 đồng). Trong đó có 01 lượt mua, bán điểm trong ngày quy đổi thành tiền Việt Nam từ 5.000.000 đồng trở lên, cụ thể:

- Ngày 06/9/2021, bán điểm ảo với số tiền 17.441.325 đồng. Số tiền H1 sử dụng để đánh bạc với nhà cái trong ngày là 17.441.325 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3 dùng để tham gia đánh bạc với nhà cái là 17.441.325 đồng.

Số tiền H3 được hưởng lợi từ việc mua, bán điểm ảo với P sau đó sử dụng để đánh bạc là: 20.749.163 đồng.

* Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định các đối tượng khác tham gia đánh bạc trên các trang game Nổ Hũ và Gamvip, gồm:

- Đối với: Nguyễn Việt Tuấn A1 tham gia đánh bạc qua game “Tài Xiu” của trang game Nổ Hũ với tổng số tiền 11.152.000 đồng. Không thu lợi bất chính.

- Trần Nhật Quyền A tham gia đánh bạc qua game “Tài Xiu” của trang game Nổ Hũ với tổng số tiền 300.050 đồng. Không thu lợi bất chính.

- Văn Đức M tham gia đánh bạc qua game Tài Xiu” và “Quay Hũ” của trang game Nổ Hũ với tổng số tiền 294.800 đồng. Không thu lợi bất chính.

- Mai Văn Đ tham gia đánh bạc qua game Tài Xiu” của trang game Nổ Hũ với tổng số tiền 6.659.250 đồng. Thu lợi bất chính số tiền 5.460.750 đồng. L

- Trần Trọng N4 tham gia đánh bạc qua game “Quay Hũ” và “Gái nhảy của trang game Gamvip với tổng số tiền 2.946.725 đồng. Thu lợi bất chính số tiền 1.864.675 đồng. Tuy nhiên, số tiền thu lợi từ quá trình đánh bạc này N4 tiếp tục sử dụng để đánh bạc và thua hết.

- Trần Ngọc H6 tham gia đánh bạc qua game “Tài Xiu” của trang game Nổ Hũ với tổng số tiền 4.100.000 đồng. Thu lợi bất chính số tiền 4.100.000 đồng.

Tuy nhiên, số tiền thu lợi từ quá trình đánh bạc này H6 tiếp tục sử dụng để đánh bạc và thua hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được tài liệu trích xuất chi tiết các lần đánh bạc trong ngày của các tài khoản này. Qua nghiên cứu các tài liệu chi tiết thấy rằng các đối tượng này không có ngày nào tham gia đánh bạc (mua + bán điểm ảo) từ 05 triệu đồng trở lên.

Ngày 30/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh TT Huế đã có Công văn số: 603/CSHS, đề nghị Cục Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử cung cấp thông tin về các trò chơi điện tử: Gamvip (www.gamvip.games); Nổ hũ (www.nohu99.club). Ngày 12/10/2021, Cục Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử có Công văn số: 2138/ PTTH&TTĐT, trả

lời với nội dung như sau: Trang thông tin điện tử tại tên miền <http://sieuno.vn> và <http://88vin.shop> chưa thông báo sử dụng tên miền Q tế với Bộ Thông tin và Truyền thông.

* Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ gồm:

- Thu giữ của Hoàng Ngọc P gồm:
 - + 01 (Một) bộ máy tính để bàn gồm: 01 màn hình nhãn hiệu LG; 01 bàn phím và 01 CPU máy tính.
 - + 01 (Một) điện thoại Iphone 6s có imei 358566075897551.
 - + 01 (Bốn) điện thoại Samsung Galaxy Note 10, có imei 358780108488508.
 - + 01 (Một) bộ phát Wifi mạng Viettel.
 - + 01 (Một) Switch TP Link TL-SG1016D.
 - + 01 (Một) đầu thu camera Hikvision Serial C49161847.
 - + 01 (Một) CPU máy tính.
 - + 01 (Một) thẻ ATM mang tên BUI THI THUONG ngân hàng MB Bank.
 - + 07 (Bảy) thẻ ATM các loại mang tên H3 NGOC P.
 - + 02 (Hai) thẻ ATM ngân hàng Sacombank có số thẻ 9704036657908947 và 9704031980399088.
 - + 04 (Bốn) sim điện thoại.
 - + 03 (Ba) vỏ sim điện thoại.
 - + Số tiền: 63.800.000 đồng (Sáu mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng).
 - + 01 Giấy phép lái xe của Hoàng Ngọc P.
 - + 02 cuốn sổ ghi chép.
- Thu giữ của bà Hoàng Thị T1 (mẹ bị can P): 01 thẻ ATM ngân hàng ACB mang tên Hoàng Thị T1.
- Thu giữ của Đinh N2: 01 (Một) điện thoại Iphone 7 plus có imei 353819080988369.
- Thu giữ của Lê Đình Q: 01 (Một) điện thoại OPPO A37 màu trắng,
- Thu giữ của Trần Ngọc H6: 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max có số imei 353889106095176 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H6.
- Thu giữ của Nguyễn Ngọc Huy H3: 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max màu xanh có imei 353889102155065 và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Ngọc Huy H3.

- Thu giữ của Lê Đình Minh H1: 01 (Một) điện thoại Iphone X có imei 359405087397723 và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Đình Minh H1.

- Thu giữ của Lê Đình N: 01 (Một) điện thoại Iphone 6 có imei 354409061103003.

- Thu giữ của Trần Trọng N4: 01 (Một) điện thoại REMI 9T có imei 863693053078364.

- Thu giữ của Hồ Văn T3: 01 (Một) điện thoại OPPO A5 màu xanh đen có imei 863944048160076.

- Thu giữ của Châu L: 01 (Một) điện thoại Samsung màu trắng.

Quá trình điều tra có căn cứ xác định: Đối với tổng số tiền thu giữ của bị cáo Hoàng Ngọc P là 63.800.000, trong đó có số tiền 60.200.000 đồng là của bà Hoàng Thị T1 (mẹ của P) đưa cho P đi trả tiền vật liệu xây dựng cho cửa hàng vật liệu xây dựng Trung Ngọc nhưng P chưa đi trả kịp thì bị bắt quả tang. Số tiền còn lại 3.600.000 đồng là tiền do bị cáo P dùng để phạm tội.

Hiện các vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tạm giữ để phục vụ công tác truy tố, xét xử. Riêng đối với Thẻ ATM mang tên Hoàng Thị T1 và số tiền 60.200.000 đồng Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T1. Đối với các giấy tờ nhân thân có liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ các sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-P2 ngày 14/7/2022, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc P về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L và Đinh N2 về tội “Đánh bạc” theo điểm b,c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc P phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L và Đinh N2 phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b,c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung 30 triệu đến 40 triệu đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, xử phạt bị cáo Hồ Văn T3 từ 12 tháng đến 15 tháng

tù, xử phạt bị cáo Lê Đình N và Châu L từ 09 tháng đến 12 tháng tù; phạt bổ sung các bị cáo 15 triệu đến 20 triệu đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 36; Điều 90, 91 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh N2 từ 07 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 từ 07 tháng đến 09 tù, phạt bổ sung từ 15 đến 20 triệu đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36; Điều 90, 91 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3 từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Ngọc P, Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L, Đinh N2, Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 04 tháng 8 năm 2021 đến ngày 18 tháng 9 năm 2021, tại thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị can Hoàng Ngọc P đã trực tiếp nhận làm đại lý cấp 2 và tổ chức đánh bạc cho các trang Web đánh bạc trái phép bằng hình thức game online nhằm thu lợi bất chính. Tổng số tiền Hoàng Ngọc P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Tổ chức đánh bạc” là: 2.908.933.283 đồng. Thông qua việc tổ chức đánh bạc, Hoàng Ngọc P đã thu lợi bất chính với tổng số tiền là: 40.998.251 đồng.

* Các bị cáo đánh bạc, gồm:

- Lê Văn C trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là: 209.421.850 đồng. Do C đánh bạc thua nên không thu lợi bất chính.

- Hồ Văn T3 trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là: 194.921.125 đồng. Thu lợi bất chính số tiền 21.450.175 đồng.

- Lê Đình N trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là: 118.363.350 đồng. Do N đánh bạc thua nên không thu lợi bất chính.

- Châu L trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là: 72.688.550 đồng. Thông qua việc đánh bạc, L thu lợi bất chính với tổng số tiền là: 41.984.650 đồng.

- Đinh N2 trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là 62.700.950 đồng. Thu lợi bất chính số tiền 26.132.587 đồng.

- Lê Đình Q trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là 38.501.150 đồng. Thu lợi bất chính số tiền 9.280.700 đồng.

- Lê Đình Minh H1 trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là 27.367.050 đồng. Do H1 đánh bạc thua nên không thu lợi bất chính.

- Nguyễn Ngọc Huy H3 trực tiếp đánh bạc với nhà cái, với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: “Đánh bạc” là: 17.441.325 đồng. Thu lợi bất chính số tiền 20.749.163 đồng.

Với hành vi của các bị cáo như trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Hoàng Ngọc P về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L và Đinh N2 về tội “Đánh bạc” theo điểm b,c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Hoàng Ngọc P, Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L, Đinh N2, Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, góp phần làm gia tăng các hành vi vi phạm pháp luật khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Ngọc P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm điều tra tội phạm, bị cáo có mẹ là bà Hoàng Thị T1 trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo Hoàng Ngọc P, Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L, Đinh N2, Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 đều phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng, số tiền bị cáo Hoàng Ngọc P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc” là rất lớn, các bị cáo Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L dùng số tiền lớn để đánh bạc trong thời gian ngắn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo.

Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với các bị cáo Đinh N2, Nguyễn Ngọc Huy H3 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng mức hình phạt phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng thu giữ của bị cáo Hoàng Ngọc P:

- + Số tiền 3.600.000 đồng.
- + 01 (Một) bộ máy tính để bàn gồm: 01 màn hình nhãn hiệu LG; 01 bàn phím và 01 CPU máy tính.
- + 01 (Một) điện thoại Samsung Galaxy Note 10, có imei 358780108488508.
- + 01 (Một) bộ phát Wifi mạng Viettel.
- + 01 (Một) Switch TP Link TL-SG1016D.
- + 01 (Một) đầu thu camera Hikvision Serial C49161847.
- + 01 (Một) CPU máy tính.

Đây là các công cụ, phương tiện mà bị cáo lắp đặt để phục vụ cho việc thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (Một) điện thoại Iphone 6s có imei 358566075897551, khi trích xuất dữ liệu trong điện thoại, không có dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Hoàng Ngọc P.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Ngọc P 07 (Bảy) thẻ ATM các loại mang tên HOÀNG NGỌC P; 02 (Hai) thẻ ATM ngân hàng Sacombank có số thẻ 9704036657908947 và 9704031980399088.

Đối với 01 (Một) thẻ ATM mang tên BUI THI THUONG ngân hàng MB Bank, khi bị cáo Hoàng Ngọc P sử dụng tài khoản ngân hàng số 774018459888 mang tên BUI THI THUONG để giao dịch với đại lý cấp trên và các con bạc, chị Bùi Thị T9 không biết việc này nên cần trả lại thẻ ATM cho chủ sở hữu.

Đối với 04 (Bốn) sim điện thoại và 03 (Ba) vỏ sim điện thoại là các đồ vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại Iphone 7 plus có imei 353819080988369 thu giữ của bị cáo Đinh N2, 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max có số imei 353889106095176 thu giữ của bị cáo Lê Đình Q, 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max có số imei 353889106095176 thu giữ của bị cáo Trần Ngọc H6, 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max màu xanh có imei 353889102155065 thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3, 01 (Một) điện thoại Iphone X có imei 359405087397723 thu giữ của bị cáo Lê Đình Minh H1, 01 (Một) điện thoại Iphone 6 có imei 354409061103003 thu giữ của Lê Đình N, 01 (Một) điện thoại OPPO A5 màu xanh đen có imei 863944048160076 thu giữ của bị cáo Hồ Văn T3, 01 (Một) điện thoại Samsung màu trắng thu giữ của bị cáo Châu L, đây là phương tiện bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (Một) điện thoại REMI 9T có imei 863693053078364 thu giữ của anh Trần Trọng N4, cần trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về biện pháp tư pháp khác:

Buộc các bị cáo phải nộp lại khoản thu lợi bất chính gồm:

Bị cáo Hoàng Ngọc P phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 40.998.251 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 40.998.251 đồng.

Bị cáo Hồ Văn T3 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 21.450.175 đồng.

Bị cáo Châu L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 41.984.650 đồng.

Bị cáo Đinh N2 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 26.132.587 đồng.

Bị cáo Lê Đình Q phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 9.280.700 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3 Phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 20.749.163 đồng.

Đối với các bị cáo Đinh N2 và Nguyễn Ngọc Huy H3, khi phạm tội các bị cáo chưa đủ 18 tuổi, tại thời điểm xét xử các bị cáo đã đủ 18 tuổi nên cần buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc P phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L, Đinh N2, Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 phạm tội “Đánh bạc”.

[1] Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc P 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 14/10/2021 đến ngày 24/01/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Ngọc P 30.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn C 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn C 15.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn T3 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Văn T3 15.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đình N 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Đình N 15.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Châu L 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Châu L 15.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh N2 20 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đình Q 30 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đình Minh H1 30 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3 20 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 3.600.000 đồng.

+ 01 (Một) bộ máy tính để bàn gồm: 01 màn hình nhãn hiệu LG; 01 bàn phím và 01 CPU máy tính.

+ 01 (Một) điện thoại Samsung Galaxy Note 10, có imei 358780108488508.

+ 01 (Một) bộ phát Wifi mạng Viettel.

+ 01 (Một) Switch TP Link TL-SG1016D.

+ 01 (Một) đầu thu camera Hikvision Serial C49161847.

+ 01 (Một) CPU máy tính.

+ 01 (Một) điện thoại Iphone 7 plus có imei 353819080988369

+ 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max có số imei 353889106095176

+ 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max có số imei 353889106095176

+ 01 (Một) điện thoại Iphone 11 Pro Max màu xanh có imei 353889102155065

+ 01 (Một) điện thoại Iphone X có imei 359405087397723

+ 01 (Một) điện thoại Iphone 6 có imei 354409061103003

+ 01 (Một) điện thoại OPPO A5 màu xanh đen có imei 863944048160076

+ 01 (Một) điện thoại Samsung màu trắng

Trả lại cho chị Bùi Thị T9 01 (Một) thẻ ATM mang tên BUI THI THUONG ngân hàng MB Bank.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Ngọc P: 01 (Một) điện thoại Iphone 6s có imei 358566075897551; 07 (Bảy) thẻ ATM các loại mang tên HOÀNG NGỌC P; 02

(Hai) thẻ ATM ngân hàng Sacombank có số thẻ 9704036657908947 và 9704031980399088.

Trả lại cho anh Trần Trọng N4 01 (Một) điện thoại REMI 9T có imei 863693053078364.

Tịch thu tiêu hủy 04 (Bốn) sim điện thoại và 03 (Ba) vỏ sim điện thoại.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm được mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số ... ngày ... của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và Biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế với Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

[7] Về biện pháp tư pháp khác:

Buộc bị cáo Hồ Văn T3 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 21.450.175 đồng.

Buộc bị cáo Châu L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 41.984.650 đồng.

Buộc bị cáo Đinh N2 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 26.132.587 đồng.

Buộc bị cáo Lê Đình Q phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 9.280.700 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Huy H3 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 20.749.163 đồng.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc các bị cáo Hoàng Ngọc P, Lê Văn C, Hồ Văn T3, Lê Đình N, Châu L, Đinh N2, Lê Đình Q, Lê Đình Minh H1 và Nguyễn Ngọc Huy H3 mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06- CA tỉnh;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu: Tòa HS, Vp, Tổ HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hưng Bính